

VNINDEX 1.285.94 -0.60%	HNX 244.54 -0.46%	UPCOM 98.70 -0.55%	DOW JONES 39,721.36 +1.09%	NIKKEI 225 41,831.99 +0.61%	DAX 18,407.22 +0.94%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

"Lực tăng suy yếu"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -7.77 điểm (-0.6%) về mức 1285.94 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 21.82 nghìn tỷ đồng, không thay đổi so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -10.87 điểm (-0.82%) về mức 1310.91 điểm với 6 mã tăng, 23 mã giảm và 1 mã tham chiếu.

Lực tăng suy yếu vào phiên chiều của phiên hồi phục thứ 8 tuy nhiên thanh khoản không thay đổi so với phiên trước. Sắc xanh bị thu hẹp trong khi các nhóm giảm điểm gia tăng ở CNTT (-2.12%), Bán lẻ (-2.11%), Hóa chất (-1.66%), Dịch vụ chứng khoán (-1.06%). Nhóm vốn hóa lớn gây áp lực giảm điểm lớn nhất đến thị trường (-0.82%). Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật: HAX, VTO, VIP tăng trần, VGS (+9.18%), HDG (+4.59%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.6%), HNX-Index (-0.45%), UPCOM-Index (-0.56%), VN30 (-0.82%), HNX30 (-0.67%), VNMIID (-0.65%), VNSML (-0.45%), VNDIAMOND (-0.72%), VNFINLEAD (-0.71%), VNCOND (-1.68%), VNCONS (-0.39%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm VCB (+0.68 điểm), REE (+0.19 điểm), MBB (+0.19 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm FPT (-1.24 điểm), GVR (-0.97 điểm), BID (-0.83 điểm).

Khối ngoại bán ròng -1030.91 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm FPT (-342.77 tỷ), MWG (-159.63 tỷ), VCB (-157.12 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm MBB (+110 tỷ), HPG (+36.22 tỷ), DGC (+30.99 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Đà tăng tiếp diễn trong nửa đầu của phiên giao dịch 10/7 với các nhóm tăng tích cực như Hóa chất, Thép, Ngân hàng. Tuy nhiên lực tăng nhanh chóng suy giảm với sức ép lớn đến từ nhóm ảnh hưởng đến điểm số chung (Ngân hàng, Chứng khoán). Trên biểu đồ ngày, VN-Index đang kiểm định lại mốc Fibo 61.8% tương đương vùng 1285 điểm. Biên độ vận động giá lớn hơn phiên trước. Cặp đường trung bình trượt MA10 ngày đang có xu hướng cắt lên MA20 ngày cho tín hiệu hồi phục tiếp diễn nhưng vẫn kháng cự 129x đang thể hiện khá chắc chắn.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, mặc dù khối lượng bán ở những phút cuối khá lớn nhưng VN-Index hình thành nền rút chân trên đường MA20 giờ. Lực cầu chủ động suy yếu khi chỉ số gần chạm mốc 1300 điểm, lực cung bán áp đảo khiến điểm số quay đầu kiểm định lại mốc 128x đã vượt trước đó. Các chỉ báo kỹ thuật cũng có diễn biến đảo chiều tương tự.

Xét về xu hướng chung, phiên hồi phục thứ 8 của VN-Index không thành công khi suy yếu trước ngưỡng 1300 điểm, lực mua chủ động giảm và lực bán chốt lời chiếm ưu thế khiến chỉ số lui về vùng Fibo 61.8%. Nhịp hồi phục vẫn có khả năng tiếp diễn trên biểu đồ khung ngày, tuy nhiên vùng 1290 - 1300 điểm là vùng kháng cự cứng, cần động lực thúc đẩy từ phía nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mới có thể chinh phục mạnh mẽ. Mốc hỗ trợ động của VN-Index tại 1242 điểm.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index: 119x - 1213 điểm.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index: 1080 - 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Lực cầu kiểm định trước thêm 1300 điểm còn khá dè dặt. Thị trường cần chinh phục mốc kháng cự cứng tại 1290 - 1300 điểm mới có thể tiếp diễn xu hướng hồi phục ngắn hạn. Ngoài ra, một số doanh nghiệp niêm yết đã hé lộ kết quả Q2/2024 tích cực cũng như có các câu chuyện riêng kéo tâm lý thị trường đi lên. Do đó, nhà đầu tư nên chú trọng đến hành vi giá tại 128x - 1300 điểm. Ở trường hợp ngược lại, nếu đánh mất mốc hỗ trợ động 1242 điểm, VN-Index có thể tìm đến hỗ trợ sâu hơn tại 119x - 1213 điểm.

Mốc hỗ trợ cứng trên biểu đồ tuần của VN-Index tại vùng 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (05/07/2024)
- Báo cáo chiến lược tháng 07/2024 - Vùng tích lũy
- Báo cáo chuyên đề - Đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định về Kinh doanh xăng dầu

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Số vụ phá sản tại Mỹ cao kỷ lục
- Rủi ro giảm phát vẫn đeo bám Trung Quốc dù giá thối heo tăng hơn 18% trong tháng 6
- Đà tăng của đồng USD gây ra những cú sốc trên thị trường tiền tệ toàn cầu
- Các ngân hàng lớn của Nhật Bản muốn BOJ giảm mạnh chương trình mua trái phiếu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Doanh nghiệp 'đầu đầu' vì chi phí logistics tăng đột biến
- Tác động của tiêu dùng yếu từ góc nhìn hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp
- 6 tháng đầu năm doanh thu CNTT tiến sát 2 triệu tỷ đồng, kinh tế số trong GDP ước đạt 18.3%
- Phát hơn 7 tỷ kWh điện, Nhiệt điện Thái Bình 2 chính thức được nghiệm thu

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 11/07/2024: Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6
- 12/07/2024: Chỉ số Giá sản xuất (PPI) tháng 6

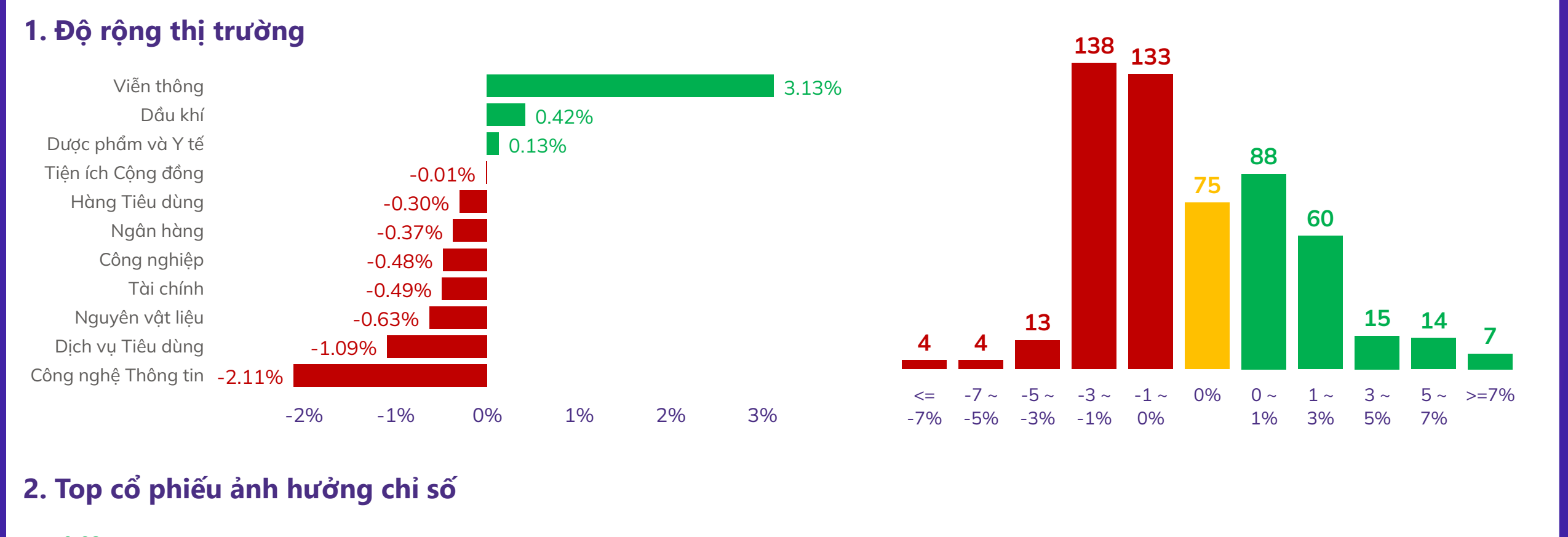
Chỉ số thị trường Việt Nam	10/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,285.94	-0.60%	1.27%	1.55%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	21,793.22	-0.01%	56.13%	-15.56%
HNX	244.54	-0.46%	1.55%	0.22%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,530.76	-7.04%	43.81%	-43.86%
Upcom	98.70	-0.55%	1.15%	3.03%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,544.36	6.69%	98.34%	-49.38%
P/E VNindex (x)	14.46	-0.62%	2.48%	1.33%
P/B VNindex (x)	1.78	-1.11%	2.30%	0.56%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PLX 1.20%	GVR -2.63%	PLX 12.58%	PDR -5.71%	POW 17.58%	PDR -7.60%
2	KDH 1.07%	FPT -2.55%	GVR 6.94%	VRE -5.30%	FPT 14.94%	NVL -7.07%
3	MBB 0.65%	MWG -2.40%	FPT 4.69%	SAB -4.72%	PLX 12.58%	VIC -5.91%
4	VCB 0.57%	BVH -1.89%	POW 3.79%	VIC -2.40%	HDB 8.01%	VJC -5.61%
5	MSN 0.39%	STB -1.65%	HDB 3.53%	NVL -2.23%	STB 7.18%	VRE -4.86%
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TMP 6.72%	ITA -4.67%	REE 12.66%	SVC -14.95%	HNA 23.85%	DXS -26.27%
2	HNA 6.39%	LPB -2.35%	DCM 9.85%	ITA -13.82%	HVN 23.47%	ITA -21.64%
3	AGG 4.94%	PHR -2.34%	DCM 9.83%	DXS -13.66%	LPB 19.77%	HAG -18.09%
4	SIP 2.65%	PSH -2.31%	PC1 6.06%	DXG -10.25%	SGN 18.85%	HPX -15.31%
5	REE 2.45%	VSC -2.24%	HNG 6.00%	HPX -4.44%	HSG 17.40%	DXG -14.24%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HAX 6.99%	HRC -6.93%	CSV 41.09%	TV2 -22.57%	CSV 48.45%	TNC -29.40%
2	VTO 6.94%	COM -6.46%	VTP 28.02%	TNC -9.05%	SMC 42.86%	TV2 -21.66%
3	SRC 6.92%	S4A -6.10%	VTO 24.70%	QCG -6.90%	TTA 38.86%	QQG -20.59%
4	CKG 6.89%	TNC -4.56%	BFC 22.21%	TIX -6.76%	CLW 38.71%	AGM -14.75%
5	VIP 6.82%	VNG -3.82%	NTL 16.63%	S4A -6.65%	TNH 32.78%	SC5 -13.75%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	10/07/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	18,407.22	0.94%	1.34%	-0.48%	
Dow Jones	39,721.36	1.09%	1.41%	2.24%	
FTSE 100	8,193.51	0.66%	0.89%	-0.46%	
Nikkei 225	41,831.99	0.61%	4.39%	9.93%	
S&P 500	5,633.91	1.02%	2.90%	6.18%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,413.00	-0.01%	-0.15%	-0.15%	
USD/JPY	161.33	0.29%	-0.11%	2.35%	
GBP/USD	1.28	0.00%	1.59%	0.79%	
EUR/USD	1.08	0.00%	0.93%	0.00%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	85.37	0.84%	-1.01%	4.26%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.33	-0.43%	-4.51%	-9.34%
Than	USD/T	133.75	-1.11%	1.13%	-6.60%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Quặng sắt	USD/T	110.51	0.45%	3.76%	-6.08%
Gỗ	USD/1000 board feet	438.56	0.35%	-1.25%	-17.72%
Đồng	USD/t.oz	2,372.32	0.31%	1.81%	1.21%
Đồng	USD/Lbs	4.59	0.22%	3.85%	-1.50%
Bạc	USD/t.oz	30.86	0.19%	4.33%	-1.03%
Thép	CNY/T	3,311.00	0.00%	-1.34%	-6.63%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	660.03	-1.49%	-1.49%	-14.50%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	163.10	0.93%	-3.03%	-8.52%
Đường	USd/Lbs	19.78	0.66%	-3.65%	4.82%
Lợn hơi	USd/Lbs	88.73	-0.67%	-0.53%	-5.41%
Cà phê	USd/Lbs	245.27	-1.09%	9.83%	6.04%
Lúa mì	USd/Bu	560.75	-1.97%	-5.00%	-19.05%

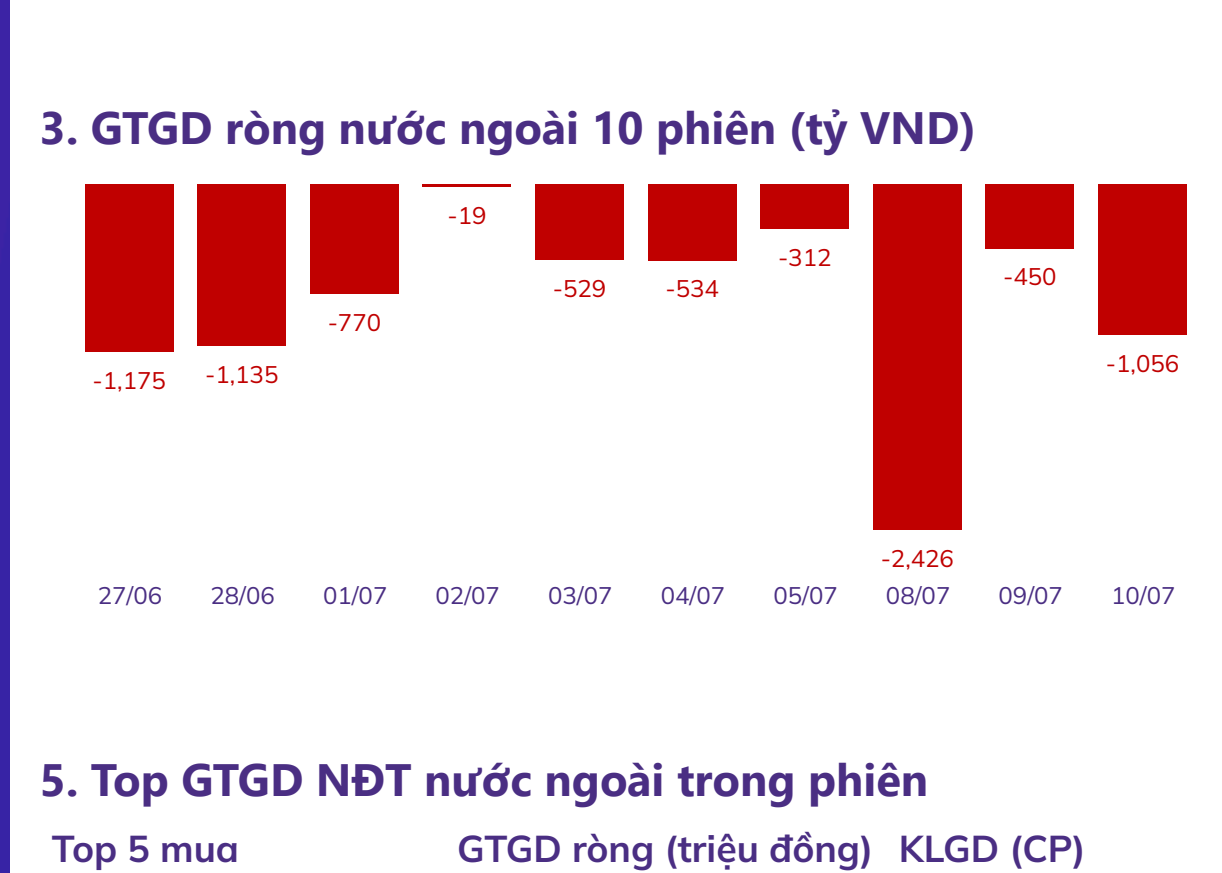
BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/07/2024



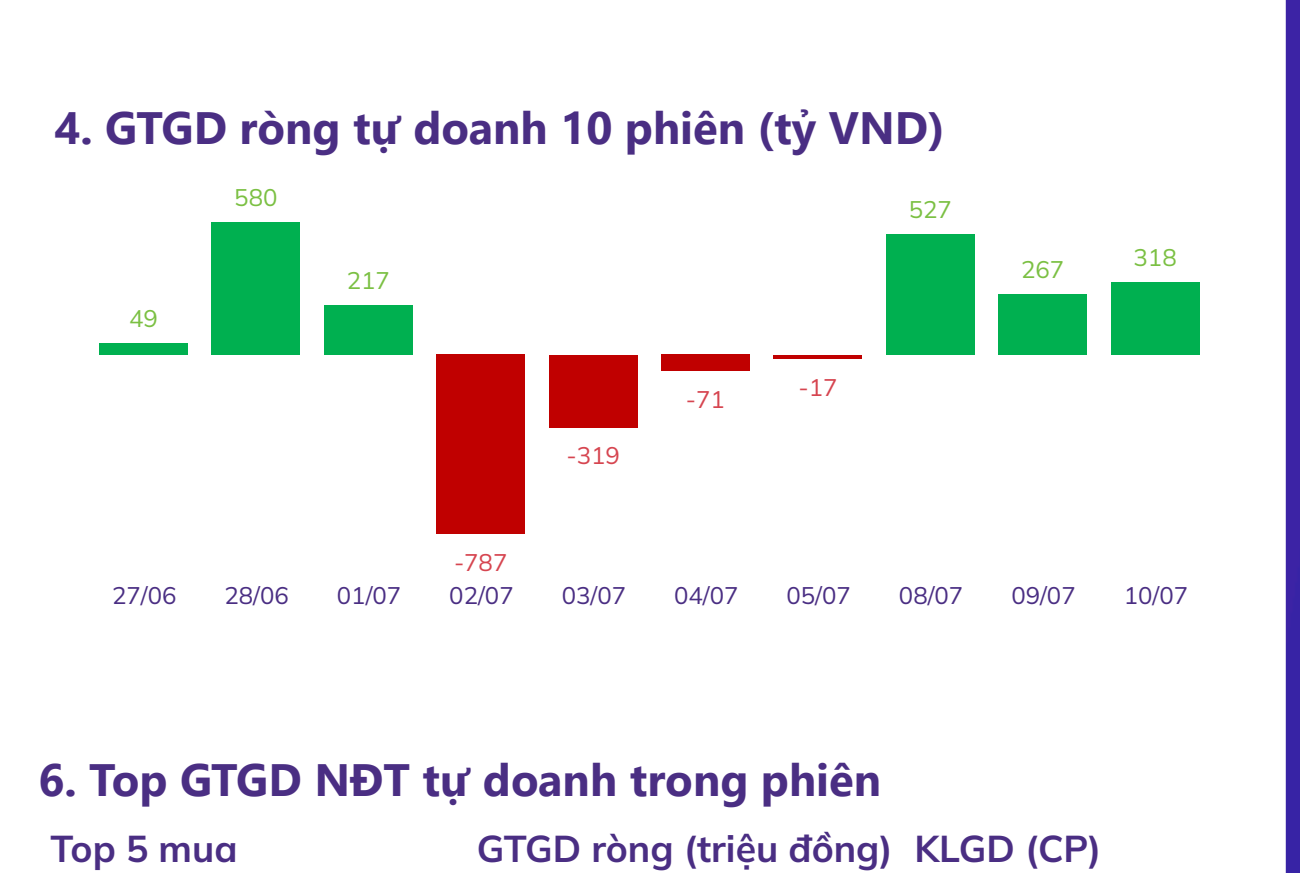
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MBB	36,204	1,255,071
HPG	30,988	245,120
DGC	30,426	1,853,700
VIP	28,216	1,457,200
VPB	28,216	1,457,200

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HDB	48,800	1,457,200
FPT	48,418	356,700
DCM	27,246	670,900
MWG	22,177	337,949
TCB	19,814	856,300

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các trang tin cậy thông tin mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trào bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)